

1.33. a) Hãy cho biết quan hệ giữa số nguyên n đặc trưng cho các lớp và số electron tối đa trên lớp tương ứng.

b) Hãy cho biết số electron tối đa trên các lớp K, L, M.

c) Tương trưng mỗi lớp electron bằng một đường tròn và mỗi electron bằng một chấm, hãy vẽ sơ đồ mô tả số electron tối đa trên các lớp K, L, M.

1.34. Số electron tối đa có thể phân bố trên lớp O ($n = 5$) là

- A. 25. B. 30. C. 40. D. 45. E. 50.

Chọn đáp án đúng.

1.35. Hãy viết các kí hiệu của các phân lớp thuộc lớp M theo thứ tự tăng dần của các mức năng lượng tương ứng.

CẤU HÌNH ELECTRON NGUYÊN TỬ

1.36. Hãy viết kí hiệu của tất cả các phân lớp thuộc 4 lớp đầu K, L, M, N.

Hãy viết kí hiệu của các phân lớp đó theo thứ tự tăng dần của các mức năng lượng.

Cho nhận xét về thứ tự các mức năng lượng.

1.37. Hãy cho biết thế nào là cấu hình electron của nguyên tử và cách viết cấu hình đó.

1.38. Hãy cho biết nguyên tắc phân bố các electron trên các lớp và phân lớp (khi nguyên tử ở trạng thái cơ bản).

1.39. Hãy viết cấu hình electron của neon (Ne), $Z = 10$ và argon (Ar), $Z = 18$.

Hãy cho biết số electron lớp ngoài cùng của hai nguyên tử trên và đặc điểm về tính chất hoá học của chúng.

1.40. Hãy viết cấu hình electron của các nguyên tử :

liti (Li), $Z = 3$; beri (Be), $Z = 4$; nhôm (Al), $Z = 13$.